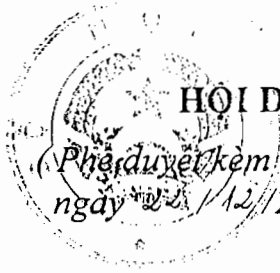


**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



**ĐIỀU LỆ**

**HỘI DẦU KHÍ VIỆT NAM**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1716/QĐ-BNV  
ngày 22/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

**Chương I**  
**TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH,**  
**NGUYÊN TẮC VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG**

**Điều 1. Tên gọi**

1. Hội có tên gọi: Hội Dầu khí Việt Nam.
2. Tên giao dịch quốc tế: VIETNAM PETROLEUM ASSOCIATION, viết tắt là VPA.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

1. Hội Dầu khí Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, phi lợi nhuận tập hợp công dân, tổ chức của Việt Nam đã và đang công tác, hoạt động khoa học - công nghệ trong ngành công nghiệp dầu khí Việt Nam và các lĩnh vực có liên quan.

2. Mục đích của hội là tập hợp trí tuệ, đoàn kết những người đã và đang công tác khoa học - công nghệ trong ngành dầu khí để duy trì, phát triển và nâng cao trình độ chuyên môn, giữ gìn uy tín và phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp nhằm góp phần xây dựng, phát triển ngành dầu khí trở thành ngành công nghiệp mũi nhọn ở Việt Nam.

**Điều 3. Nguyên tắc và phạm vi hoạt động**

1. Hội tổ chức, hoạt động theo nguyên tắc: bình đẳng, tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hoạt động của mình.

2. Hội hoạt động theo Điều lệ Hội và pháp luật của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được tham gia là thành viên của các tổ chức cùng nghề nghiệp trong khu vực và quốc tế theo quy định của pháp luật.

3. Hoạt động của Hội Dầu khí Việt Nam chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và các Bộ, ngành khác có liên quan về lĩnh vực Hội hoạt động.

4. Hội hoạt động trong phạm vi cả nước, có trụ sở chính đóng tại thủ đô Hà Nội và có Văn phòng đại diện ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (việc lập Văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật).

## **Chương II** **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI**

### **Điều 4. Nhiệm vụ của Hội**

1. Tập hợp, động viên, phát huy sáng tạo của hội viên trong các lĩnh vực nghiên cứu, thăm dò, khoan, khai thác vận chuyển, tàng trữ dầu khí, chế biến dầu khí, phân phối sản phẩm, dịch vụ dầu khí; bảo vệ tài nguyên, môi trường và các lĩnh vực khoa học kỹ thuật có liên quan phục vụ cho phát triển ngành dầu khí.

2. Khuyến khích và giúp đỡ hội viên nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật, tay nghề, chuyên môn.

3. Thông tin, phổ biến kiến thức khoa học và đào tạo nâng cao trình độ cho các hội viên.

4. Tư vấn và phản biện về chiến lược phát triển ngành dầu khí, đề xuất và kiến nghị những biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả và thúc đẩy ngành dầu khí phát triển, hội nhập khu vực và quốc tế để theo kịp trình độ khoa học công nghệ của thế giới trong công nghiệp dầu khí cho các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức liên quan đến dầu khí, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị thành viên quy định của pháp luật.

5. Đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên theo Điều lệ của Hội.

### **Điều 5. Quyền hạn của Hội**

1. Tổ chức hội nghị, hội thảo, trao đổi thông tin có liên quan đến ngành dầu khí trong phạm vi toàn quốc, khu vực và quốc tế theo quy định của pháp luật.

2. Tham gia biên soạn, xuất bản các ấn phẩm dầu khí theo quy định của pháp luật.

3. Hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu sản xuất dầu khí, khen thưởng động viên các hoạt động sáng tạo, các công trình nghiên cứu xuất sắc và thành tích học tập của học sinh, sinh viên và nghiên cứu sinh trong ngành.

4. Xây dựng và mở rộng quan hệ hợp tác với các hội ở trong và ngoài nước để học hỏi kinh nghiệm, tranh thủ sự giúp đỡ viện trợ của các tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để hội không ngừng phát triển.

5. Được gây quỹ của Hội trên cơ sở hội phí của các hội viên và các nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học, dịch vụ, chuyển giao công nghệ kết quả nghiên cứu theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

6. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

### **Chương III HỘI VIÊN**

#### **Điều 6. Hội viên và tiêu chuẩn của hội viên**

1. Tổ chức, công dân của Việt Nam đã và đang công tác, hoạt động trong các lĩnh vực khoa học - công nghệ về nghiên cứu, thăm dò, khoan, khai thác, vận chuyển tàng trữ dầu khí, chế biến dầu khí, phân phối sản phẩm, dịch vụ dầu khí; bảo vệ tài nguyên, môi trường và các lĩnh vực khoa học kỹ thuật có liên quan phục vụ cho sự phát triển ngành dầu khí, có điều kiện tham gia thường xuyên vào các hoạt động của Hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Hội đều có thể xét kết nạp là hội viên.

2. Tổ chức, công dân của Việt Nam không có điều kiện trở thành hội viên nhưng có hiểu biết về ngành công nghiệp dầu khí, có nhiệt tình đóng góp cho Hội có thể được công nhận là hội viên liên kết của Hội Dầu khí Việt Nam. Hội viên liên kết được hưởng quyền và nghĩa vụ như các hội viên khác, trừ quyền ứng cử, bầu cử vào Ban Chấp hành Hội và các chức danh lãnh đạo của Hội, không được biểu quyết các vấn đề của Hội.

3. Hội viên Hội Dầu khí Việt Nam có thể tham gia vào các hội nghề nghiệp khác.

#### **Điều 7. Quyền hạn và nghĩa vụ của hội viên**

##### **1. Quyền của hội viên:**

a) Hội viên được quyền tham gia các hoạt động của Hội, được Hội giúp đỡ tham gia các hoạt động khoa học kỹ thuật, đào tạo ở trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

b) Hội viên được quyền thảo luận, biểu quyết mọi công việc của Hội; bầu cử, ứng cử vào các cơ quan của Hội, được cấp thẻ hội viên và xin ra khỏi Hội khi xét thấy không đủ các điều kiện;

c) Được Hội nhận xét về các công trình, thành tích của mình trong hoạt động Hội;

d) Được Hội bảo vệ những quyền lợi hợp pháp, chính đáng của mình trong hoạt động nghề nghiệp.

##### **2. Nghĩa vụ của hội viên:**

a) Tôn trọng và thi hành Điều lệ Hội; thực hiện nghị quyết, chương trình công tác của Hội và tham gia các hoạt động do Hội, chi hội tổ chức, đóng hội phí theo quy định;

b) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị, giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, bảo vệ danh dự, phẩm chất của hội viên;

c) Phát huy khả năng về kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn, tính sáng tạo để phục vụ cho việc xây dựng ngành dầu khí phát triển, góp phần xây dựng đất nước;

d) Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ngành dầu khí, bảo vệ môi trường;

đ) Đóng hội phí theo quy định của Hội.

### **Điều 8. Thủ tục xoá tên hội viên**

1. Hội viên bị xoá tên trong các trường hợp sau:

a. Bị áp dụng hình thức kỷ luật khai trừ ra khỏi Hội do: vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Hội, không chấp hành nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành gây thiệt hại đến uy tín của Hội hoặc hội viên khác;

b. Có nguyện vọng xin thôi sinh hoạt Hội hoặc đã chết thì được xoá tên.

2. Thủ tục xoá tên: việc xoá tên hội viên do Ban Chấp hành Hội xem xét, đề nghị Chủ tịch Hội ra quyết định. Sau khi có quyết định xoá tên hội viên, Văn phòng Hội có trách nhiệm thông báo đến hội viên bị xoá tên và công khai việc xoá tên hội viên theo quy chế của Hội.

## **Chương IV TỔ CHỨC HỘI**

### **Điều 9. Tổ chức của Hội**

Tổ chức của Hội, gồm:

1. Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể của Hội;
2. Ban Chấp hành Hội;
3. Ban Thường vụ Hội;
4. Ban Kiểm tra của Hội;
5. Văn phòng Hội;
6. Các Ban và tổ chức chuyên môn;
7. Chi hội.

### **Điều 10. Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể của Hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể của Hội. Nhiệm kỳ của Đại hội là 3 năm một lần do Ban Chấp hành Hội triệu tập. Trường hợp cần thiết, Ban Chấp hành Hội có thể triệu tập Đại hội bất thường. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số Ủy

viên Ban Chấp hành Hội hoặc ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên đề nghị.

2. Đại hội có nhiệm vụ sau:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ và quyết định phương hướng, nhiệm vụ của Hội trong nhiệm kỳ mới;

b) Thảo luận và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Hội (nếu có);

c) Thông qua báo cáo thu, chi tài chính nhiệm kỳ trước và kế hoạch thu, chi tài chính nhiệm kỳ mới, quyết định mức thu hội phí;

d) Quyết định số lượng thành viên Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra của Hội; bầu Ban Chấp hành Hội và Ban Kiểm tra nhiệm kỳ mới.

3. Ban Chấp hành Hội quyết định tổ chức Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể của Hội.

### **Điều 11. Ban Chấp hành Hội**

1. Các thành viên của Ban Chấp hành Hội bao gồm những người có uy tín, tâm huyết với nghề nghiệp; có trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm quản lý, điều hành; có phẩm chất đạo đức tốt và có điều kiện tham gia hoạt động của Ban Chấp hành.

2. Ban Chấp hành Hội là cơ quan lãnh đạo của Hội giữa hai nhiệm kỳ đại hội. Ban Chấp hành Hội họp mỗi năm ít nhất 2 lần. Trường hợp cần thiết thì tổ chức họp hội nghị bất thường do Chủ tịch Hội triệu tập hoặc khi có quá 1/2 (một phần hai) số thành viên Ban Chấp hành yêu cầu.

3. Giữa 2 (hai) nhiệm kỳ Đại hội, nếu thiếu từ 4 (bốn) Ủy viên Ban Chấp hành trở lên thì Ban Chấp hành Hội được bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành.

4. Ban Chấp hành Hội bầu ra Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội và Ban Thường vụ.

5. Ban Chấp hành Hội có nhiệm vụ:

a) Triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành hoặc các kỳ sinh hoạt hội viên hàng năm;

b) Xây dựng chương trình hoạt động của Ban Chấp hành hàng năm, cả nhiệm kỳ và tổ chức thực hiện chương trình theo nghị quyết Đại hội;

c) Soạn thảo báo cáo tổng kết hàng năm; xây dựng mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu năm sau;

d) Chuẩn bị văn kiện Đại hội, triệu tập Đại hội, tổ chức các kỳ sinh hoạt hội viên hoặc Đại hội bất thường;

đ) Lãnh đạo thực hiện Điều lệ Hội.

### **Điều 12. Ban Thường vụ Hội**

1. Ban Thường vụ Hội (Ban Thường vụ) là cơ quan thường trực của Ban Chấp hành, có nhiệm vụ điều hành việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội và hội nghị Ban Chấp hành Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

2. Ban Thường vụ gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và một số Ủy viên. Số lượng ủy viên Ban Thường vụ không quá 1/3 (một phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Hội. Ban Thường vụ định kỳ mỗi quý họp một lần. Các phiên họp Thường vụ bất thường do Chủ tịch hội triệu tập hoặc khi có quá 1/2 (một phần hai) số Ủy viên Ban Thường vụ yêu cầu.

3. Thay mặt Ban Thường vụ giải quyết kịp thời công việc thường xuyên của Hội là Thường trực Hội, gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Tổng Thư ký .

### **Điều 13. Chủ tịch Hội**

Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ; điều hành việc triển khai các nghị quyết của Đại hội, hội nghị Ban Chấp hành và Ban Thường vụ;

2. Quyết định thành lập các Ban chuyên môn của Hội; ký các quyết định bổ nhiệm, bãi miễn nhân sự theo nghị quyết của Đại hội, hội nghị Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ;

3. Ban hành các quy chế quản lý và hoạt động của Hội; quyết định kết nạp hoặc xoá tên hội viên và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội;

4. Lập báo cáo tổng kết tình hình hoạt động và báo cáo tài chính của Hội, thông qua Ban Chấp hành trước khi công khai theo quy chế của Hội.

### **Điều 14. Phó Chủ tịch Hội**

1. Phó Chủ tịch Hội là người giúp việc Chủ tịch Hội; được Chủ tịch uỷ nhiệm, phân công phụ trách, điều hành một số mặt hoạt động và trực tiếp phụ trách các Ban chuyên môn của Hội.

2. Phó Chủ tịch thường trực thay mặt Chủ tịch điều hành các cuộc họp Ban Chấp hành và Ban Thường vụ khi Chủ tịch đi vắng.

### **Điều 15. Tổng Thư ký Hội**

Tổng Thư ký do Ban Chấp hành Hội bầu ra, là người giúp việc Chủ tịch Hội, thực hiện nhiệm vụ sau:

1. Phụ trách điều hành hoạt động của Văn phòng Hội;

2. Lập và gửi các báo cáo định kỳ, báo cáo hàng năm và báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cho Hội cùng nghề nghiệp mà Hội là hội thành viên và các cơ quan nhà nước theo quy định.

### **Điều 16. Ban Kiểm tra của Hội**

1. Đại hội bầu ra Ban Kiểm tra của Hội, gồm: Trưởng ban và các Ủy viên.

2. Ban Kiểm tra của Hội có nhiệm vụ:

- a) Kiểm tra việc thực hiện Điều lệ của Hội;
- b) Kiểm tra các hoạt động của Ban Chấp hành;
- c) Kiểm tra tài chính của Hội;
- d) Kiểm tra hoạt động của các Ban chuyên môn;
- đ) Xem xét và giải quyết các đơn thư khiếu nại (nếu có).

3. Trưởng Ban Kiểm tra của Hội được mời tham gia hội nghị thường kỳ của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành. Ban Kiểm tra có trách nhiệm báo cáo kết quả kiểm tra với Ban Chấp hành và có quyền kiến nghị những biện pháp cần thiết, kể cả kiến nghị triệu tập Đại hội bất thường để giải quyết các vấn đề quan trọng và cấp bách phát sinh.

### **Điều 17. Văn phòng Hội và các Ban chuyên môn**

1. Văn phòng Hội và các Ban chuyên môn của Hội do Ban Thường vụ đề nghị Chủ tịch Hội quyết định.

2. Văn phòng Hội và các Ban chuyên môn là bộ phận giúp việc cho Ban thường vụ, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội hoặc Phó Chủ tịch thường trực và Tổng Thư ký theo phân công của Chủ tịch Hội.

### **Điều 18. Chi hội**

1. Các cơ quan, trường đại học, viện nghiên cứu và các doanh nghiệp hoạt động liên quan đến lĩnh vực dầu khí trong cùng một địa bàn có thể thành lập chi hội.

2. Việc thành lập chi hội do Ban Thường vụ Hội quyết định, nhiệm kỳ của chi hội theo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành.

## **Chương V TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA HỘI**

### **Điều 19. Tài sản của Hội**

1. Tài sản của Hội, gồm: tài sản do cơ quan nhà nước, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các doanh nghiệp, tổ chức khác hỗ trợ; tài sản Hội tự có, tài sản thuê dài hạn (nếu có). Toàn bộ tài sản phải được thể hiện đầy đủ trong sổ kế toán của Hội.

2. Văn phòng Hội có trách nhiệm quản lý, bảo vệ, sử dụng tài sản đúng mục đích và hiệu quả.

3. Nếu tài sản bị hư hỏng, không thể sửa chữa để tiếp tục sử dụng được thì Văn phòng Hội làm thủ tục thanh lý theo quy chế tài chính của Hội.

### **Điều 20. Tài chính của Hội**

Tài chính của Hội, gồm:

1. Tiền hội phí của hội viên;
2. Thu nhập từ hoạt động nghiệp vụ của Hội;
3. Tiền tài trợ và tiền ủng hộ từ cơ quan nhà nước, từ hội viên, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định pháp luật;
4. Các khoản thu nhập hợp pháp khác.

#### **Điều 21. Các khoản chi của Hội**

1. Chi cho các hoạt động hành chính của Hội, gồm: chi về lương, phụ cấp, công tác phí, bảo hiểm, phúc lợi cho cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác Hội.

2. Chi thông tin, tuyên truyền, biên soạn, in ấn, phát hành các ấn phẩm, tài liệu chuyên môn, hội nghị, hội thảo.

3. Chi hoạt động nghiệp vụ của Hội.

4. Chi phục vụ cho các hoạt động hợp tác quốc tế.

5. Chi mua sắm tài sản.

6. Các khoản chi khác.

#### **Điều 22. Quản lý tài chính, kế toán**

1. Tài chính, kế toán của Hội được quản lý theo quy chế tài chính, kế toán của Hội, phù hợp luật pháp tài chính, kế toán của nhà nước.

2. Báo cáo tài chính hàng năm của Hội phải được kiểm toán và báo cáo trong hội nghị Ban Chấp hành, trong Đại hội nhiệm kỳ của Hội và công khai theo quy chế của Hội.

3. Ban Chấp hành Hội qui định quy chế tài chính, kế toán của Hội.

#### **Điều 23. Thu nhập của cán bộ, nhân viên của cơ quan Hội**

1. Các thành viên của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra nếu làm việc theo chế độ kiêm nhiệm thì được hưởng một khoản phụ cấp theo công việc được giao.

2. Các cán bộ, nhân viên làm việc thường xuyên hoặc theo vụ việc được ký hợp đồng lao động với Hội, được hưởng lương theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của Hội.

3. Việc ký kết hợp đồng lao động, tiền lương và mức phụ cấp do Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ đề nghị Chủ tịch Hội quyết định.

#### **Điều 24. Giải thể và xử lý tài chính khi giải thể**

1. Khi xét thấy hoạt động của Hội không có hiệu quả, không mang lại lợi ích cho hội viên hoặc gây phiền hà, cản trở cho hội viên thì Ban Chấp hành Hội quyết định triệu tập Đại hội để bàn biện pháp củng cố tổ chức hoặc giải thể Hội.

2. Khi Hội bị giải thể, Ban Thường vụ và Ban Kiểm tra của Hội phải tiến hành kiểm kê tài sản, kiểm quỹ và báo cáo Ban Chấp hành Hội quyết định việc



xử lý tài sản, tiền tồn quỹ và tiến hành thủ tục giải thể theo quy định của pháp luật.

## **Chương VI KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM**

### **Điều 25. Khen thưởng**

Hội viên, cán bộ nhân viên của Hội có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng và phát triển Hội, hoặc trong hoạt động nghề nghiệp được Chủ tịch Hội khen thưởng hoặc đề nghị Hội cùng nghề nghiệp mà Hội là hội thành viên, cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng.

Ban Chấp hành Hội quy định thẩm quyền, tiêu chuẩn, thủ tục khen thưởng.

### **Điều 26. Xử lý vi phạm**

1. Hội viên, cán bộ nhân viên của Hội làm tổn hại đến uy tín, danh dự của Hội, làm trái với Điều lệ, nghị quyết của Hội hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp thì tùy theo mức độ sai phạm mà áp dụng các hình thức kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến khai trừ ra khỏi Hội. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì ngoài hình thức kỷ luật còn phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội viên vi phạm pháp luật, bị khởi tố thì bị khai trừ ngay khỏi danh sách hội viên.

3. Ban Chấp hành Hội qui định nội dung, thẩm quyền, thủ tục xử lý vi phạm.

## **Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 27. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hội phải do Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể của Hội thông qua và được Bộ Nội vụ phê duyệt.

### **Điều 28. Hiệu lực thi hành**

1. Bản Điều lệ này, gồm 7 Chương, 28 Điều, đã được Đại hội đại biểu toàn quốc của Hội thông qua tại Hà Nội ngày 12 tháng 09 năm 2009 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Ban Chấp hành Hội có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này.

